

Họ và tên HS: Lớp:

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm) - Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu 1. Cho tập hợp B gồm các số tự nhiên lớn hơn 5, tập hợp B được viết là:

- A. $B = \{x \mid x \text{ là số tự nhiên, } x < 5\}$ B. $B = \{x \mid x \text{ là số tự nhiên, } x \leq 5\}$
C. $B = \{x \mid x \text{ là số tự nhiên, } x \geq 5\}$ D. $B = \{x \mid x \text{ là số tự nhiên, } x > 5\}$

Câu 2. Cho số tự nhiên $a = 1\,254\,382$. Chữ số 5 trong số a có giá trị là bao nhiêu ?

- A. 5 B. 5 000 C. 50 000 D. 50

Câu 3. Số 16 được viết bằng số La Mã là:

- A. XI B. XVI C. XV D. XIV

Câu 4. Tập hợp số tự nhiên được kí hiệu là:

- A. Z B. Q C. N D. R

Câu 5. Khẳng định nào sau đây là **sai** ?

- A. Mọi số tự nhiên đều có số liền trước. B. Mọi số tự nhiên đều có số liền sau.
C. Số 0 là số tự nhiên nhỏ nhất. D. Mỗi số tự nhiên có duy nhất một số liền sau.

Câu 6. Kết quả phép tính $2^{2025} : 2^{2022}$ dưới dạng một lũy thừa là:

- A. 6 B. 2^3 C. 8 D. 2^{2024}

Câu 7. Trong các phát biểu sau, phát biểu nào **Không** đúng?

- A. Hình vuông có 2 đường chéo bằng nhau.
B. Hình chữ nhật có 2 đường chéo bằng nhau
C. Hình thoi có 2 đường chéo bằng nhau.
D. Hình thang cân có 2 đường chéo bằng nhau

Câu 8. Kết quả phép tính $6^7 \cdot 6^5$ dưới dạng một lũy thừa là:

- A. 6^2 B. 12 C. 36 D. 6^{12}

Câu 9. Số nào sau đây là bội của 9 ?

- A. 509 B. 3 C. 609 D. 153

Câu 10. BCNN(4,6) là:

- A. 12 B. 24 C. 6 D. 4

Câu 11. Diện tích hình chữ nhật có chiều dài 4m chiều rộng 2 m là:

- A. $6m^2$ B. 8m C. $8m^2$ D. $8m^3$

Câu 12. Kết quả phép tính 18: $3^2 - 2^0$ là:

- A. 18 B. 1 C. 0 D. 12

Câu 13. Hình có 4 cạnh bằng nhau, 4 góc vuông là:

- A. Hình vuông B. Hình bình hành
C. Hình chữ nhật D. Hình thoi

Câu 14. Thực hiện phép tính $58 - 4 \cdot 3$ được kết quả là:

- A. 162 B. 54 C. 12 D. 46

Câu 15. Chu vi hình vuông có cạnh 8cm là

- A. $32cm^2$ B. 32cm C. 64cm D. $64cm^2$

Câu 16. Cho số tự nhiên có 4 chữ số 9 743. Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Chữ số hàng chục là 4
B. Là số tự nhiên lớn nhất có 4 chữ số
C. $9\,743 = 9000 + 700 + 40 + 3$
D. Số trăm là 97

Câu 17. Tập hợp gồm các số chia hết cho 5 là

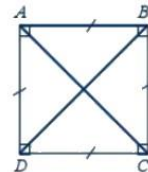
- A. $\{10; 12; 15\}$
B. $\{15; 22; 25\}$
C. $\{10; 20; 35\}$
D. $\{10; 15; 36\}$

Câu 18. Một đội cổ động viên bóng đá muốn thuê xe ô tô loại 45 chỗ ngồi để chở hết 500 cổ động viên đi cổ vũ cho đội nhà thi đấu ở sân khách. Đội đó cần phải thuê ít nhất số lượng xe ô tô là:

- A. 10
B. 11
C. 12
D. 13

Câu 19. Đặc điểm nào dưới đây không phải là tính chất của hình vuông ABCD?

- A. $AB = BC = CD = DA$
B. AB và CD song song với nhau
C. AD và CD song song với nhau
D. Hai đường chéo bằng nhau



Câu 20. Trong các biển báo giao thông sau, biển báo nào có hình dạng là tam giác đều?



Biển báo 1



Biển báo 2



Biển báo 3



Biển báo 4

- A. Biển báo 3.
B. Biển báo 4.
C. Biển báo 1.
D. Biển báo 2.

PHẦN II. TỰ LUẬN: (5,0 điểm)

Bài 1 (1,5 điểm): Thực hiện phép tính (tính hợp lý nếu có thể)

a) $49.55 + 45.49$

b) $120 : \left\{ 54 - \left[50 : 2 - (3^2 - 2.4) \right] \right\}$

Bài 2 (1,0 điểm): Tìm số tự nhiên x biết

a) $x - 123 = 17$

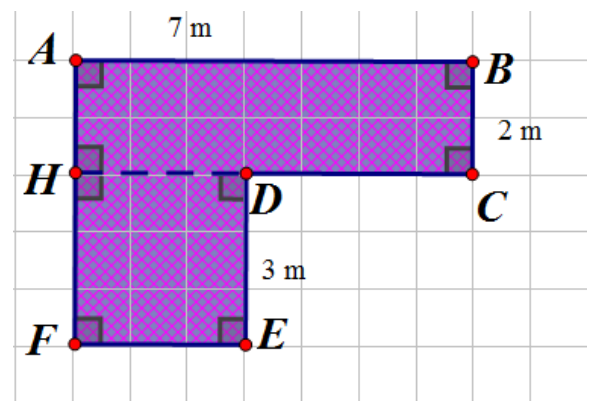
b) $35 + 5(x + 4) = 80$

Bài 3 (1 điểm): Cuối học kì 1, cô chủ nhiệm lớp 6A mua 252 quyển vở, 108 bút bi và 72 bút chì chia đều thành các phần quà để tặng cho học sinh của lớp. Tính số phần quà nhiều nhất có thể chia được?

Bài 4 (1,0 điểm): Bác An dự định trồng rau trên mảnh đất có hình dạng như phần được tô màu ở hình bên.

Biết $AB = 7\text{m}$, $BC = 2\text{m}$, $DE = 3\text{m}$.

Em hãy tính diện tích mảnh đất bác An dự định trồng rau.



Bài 5 (0,5 điểm): Cho $A = 1 + 4 + 4^2 + 4^3 + \dots + 4^{2021}$. Chứng tỏ rằng A chia hết cho 21.

----- Hết -----